

Thấp đèn trong lòng hồ thủy điện

Tiền Phong - 15/09/2013 07:33

TP - Dưới chân quang sáng bao giờ cũng là nơi tối nhất? Không điện, không đường, trạm y tế thì mới làm tạm lợp tôn ván, chật như nêm. Do sạt lở, cứ vài ba năm dân lại phải dời nhà. Đó là tình cảnh thôn Kala, xã Dang, huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam, giữa lòng hồ thủy điện A Vương. Lớp học cuối cùng của lòng hồ, chuẩn bị ra đi.

3 năm dời nhà một lần

Thôn Kala ấy, khoảng năm 2009, tôi đến một lần cùng đoàn cứu trợ. Lúc đó trụ sở xã cách vực sâu chừng 3 m. Bây giờ quay lại, một số nhà của bà con đã chìm xuống hồ. Trụ sở thì như bị dội bom. Bò, dê đi lại, phân rác nong nặc. Giữa trưa chủ nhật mà í ới học bài. Mấy đứa trẻ Cơ tu sún răng cười. Đang rửa rau, nấu cơm, cô giáo Nguyễn Thị Ly Hương chạy ra đón khách.

Ngó bản mặt nhăn nhó của chúng tôi vì phân trâu bò hôi hám, cô than liền: “Bò đông lắm, có đêm nào tụi em ngủ được đâu, nó vào trong phòng học, đuổi mãi”. Người ta hy vọng trong tháng 9 này, trường tạm của các em lớp ghép 1-3 sẽ dời lên khu mới. Phía sau khu này đổ nát, là nhà dân, cái thấp cái cao, cửa đóng then cài. Rồi họ sẽ phải đi nữa. Không biết bao giờ mới hết đi.

“Em muốn anh đến chỗ cũ xem cảnh đổ nát, rồi quay về khu bà con đang dựng nhà để thấy khổ và lãng phí ra sao” - Nguyễn Thanh Tâm, chủ tịch xã Dang nói như năn nỉ.

Những cư dân của thôn Kala này lại một lần nữa phải ra đi. Năm 2005-2006, họ bỏ làng mạc nhà cửa bao đời nhường chỗ cho thủy điện A Vương tích nước, về nơi ở mới. Chẳng hiểu mấy ông thủy điện khảo sát đất làm tái định cư trong tâm thế ra sao, mà mấy năm sau, cả làng đứng trên miệng vực. Tôi nhớ bí thư huyện ủy Tây Giang, ông Briu Liếc, nói: Hễ mưa bão, sợ nhất thôn Kala, rơi xuống vực lúc nào không hay! 60 hộ rùng rùng bỏ chạy đi nơi khác vào năm 2012, trước khi 60 căn nhà xây kiên cố ngã cái ầm. Tiếp đến là trụ sở xã tan hoang.

Giờ thêm khu trường khang trang 6 phòng học và 45 hộ dân ở đây nữa, phải chạy. Không rõ bao nhiêu tiền đã được bỏ vào đây để rồi bị vùi xuống vực sâu. “Khổ nhất vẫn là dân. Có ai mà 6-7 năm phải hai lần dời nhà không? Nhà trên núi có như đồng bằng đâu, công được sườn nhà lên đến nơi ở mới, thở ra máu. Ông thủy điện thử lên đây mà sống, mà chuyển nhà, sẽ thấm đòn liền” - một cán bộ huyện nói như phẫn nộ.

Kiểu nói uất ức ấy, tôi từng nghe nhiều trong vùng động đất Sông Tranh 2, dân thách các vị ở ngành xây dựng, công thương, khoa học, cũng như thế.

Chỗ tôi đang đứng đây, về chỗ mới, chừng 5 km đèo dốc. Đứng trên đỉnh dốc nhìn sang những tấm tôn lóa lên trong nắng gắt chừng một con đèo, Tâm nói: “Chuyển được nhà lên đây, khổ lắm anh ơi”.

Cả nhóm người đang dựng nhà, thấy khách lạ, ngẩng lên ngay. “Khổ lắm, chuyển nhà lần này là thứ 3 rồi đây anh. Suốt ngày cứ chạy, mà đứng một chỗ thì chết” - A Lăng Thêm nói. Anh đang cùng vợ lợp sàn nhà. Bà con làm nhà bếp trước, có chỗ ăn uống rồi mới đưa lên. Nhà nào cũng làm nên chẳng ai giúp được. “Bao lâu mới xong hết?”. “Chừng 3 tháng”. “Đủ ăn không?”. “Đói”. Người Cơ tu, không gian sống chủ yếu là bếp, nên nhà chưa có lửa thì họ không sống, bởi lửa là thế giới tinh thần của họ, như bái vật giáo, lửa đỏ quanh năm ở nhà sàn, tuyệt đối không để tắt. Nếu tắt, phải làm lễ xin lửa. “Tôn lợp ở đâu ra?”. “Huyện hỗ trợ 10 triệu để làm bếp, nhà vệ sinh” - Tâm trả lời.

Cách nhà Thêm một căn, có mấy đứa trẻ đang vắt vẻo trên mái nhà nắng gắt. Một người đàn bà đang dùng sào chống đỡ mái tôn cho hai người đàn ông lợp. Chị nói tên mình là Hooih Cóch. “Nhà mình sụp rồi, ở nhà bà con thôi, không có ai làm giúp nên phải làm thôi”. Hai vợ chồng, 6 đứa con, đánh vật với việc tìm một chỗ trú thân qua mùa đông sắp tới.

Và đâu chỉ gia đình chị, chỗ này, chỗ kia, mạnh ai nấy làm chạy cho kịp trước mùa mưa đến. “Thủy điện A Vương hỗ trợ 3 năm, mỗi khẩu 15 kg gạo/tháng” - Tâm nói - “Đất rẫy ở vùng này nhờ trời thôi anh, xấu lắm. Sau 3 năm chưa biết làm sao”.

Vang lên trong tôi con số 87% hộ dân trong các vùng tái định cư thủy điện đói nghèo, thu nhập bình quân 4,5 triệu/năm. Con số này do trung ương khảo sát. Khi phát lệnh khởi công, ai cũng nghe yêu cầu dân đến nơi ở mới sống tốt bằng hoặc hơn nơi cũ. Lời nói gió bay, chẳng có ai đứng ra chịu trách nhiệm. Tái định cư, ổn định đời sống cho dân, lâu nay cứ chiều đi chiều lại bộ phim “đem con bỏ chợ”. Còn con số thu nhập trên, nếu chiếu vào chỗ dân thôn Kala này, đồ mà tìm ra được, bởi họ có gì mà bán mà ăn.

Không điện, không sóng, không đường, không mạng

“Dân lòng hồ mà không có điện, anh coi được không?”. Hôm qua tôi ở huyện, mấy anh em đã nói như vậy. Xã Dang có 8 thôn, thì 3 thôn có điện, nhưng điện của CT 135 chứ không phải hưởng từ thủy điện A Vương. Dưới chân quãng sáng bao giờ cũng là nơi tối nhất. Không điện, không đường, trạm y tế thì mới làm tạm lợp tôn ván, chật như nêm, 3 giường bệnh thì 1 giường chất dụng cụ. “Ồ đây bệnh nặng tính sao?”. “Thì khiêng chạy ra huyện”-A Lãng Bom, trưởng trạm đáp ngay. Dân đã hy sinh cho thủy điện, để rồi như thế này đây.

Ngay trung tâm xã, tôi tạt vào phòng ở chừng 4 m2 nóng như chảo rang của 3 cô giáo cắm bản dạy mầm non và hai lớp ghép tiểu học. Họ mới ra trường được 2 năm. “Mưa dột lắm” - cô giáo tên Trinh nói. “Nếu mưa to, có bão, tụi em chạy qua ủy ban nghe” - Tâm nói. Phòng làm việc của ủy ban cũng chẳng thành thang gì. Tạm bợ, 15 m2 mà kê 1 cái giường, 2 cái tủ, 4 bàn làm việc, dôn chung chủ tịch, văn phòng, thủ quỹ, kế toán vào. Xã này hơn 80% hộ đói nghèo, khổ nhất huyện. Nhưng nghịch lý thay, lại là xã không được hưởng các ưu đãi của xã biên giới, tiền lương cán bộ giáo viên không cao. Các cô giáo lên đây, mùa mưa chấp nhận ăn cá khô, đồng bào cho gì ăn nấy, mùa nắng 1 tuần ra huyện 1 lần, nhưng lương chỉ có 2,4 triệu đồng/tháng. Hết. Nhiều người chán quá, có được chỗ làm mới đã bỏ về.

“Mấy ông thủy điện chuyển cho 12,5 tỷ đồng giúp dân tái định cư, nhưng mới chuyển được 8,5 tỷ thôi”- bí thư huyện ủy Briu Liếc nói.

Tôi mở máy điện thoại. Mù tịt. Vùng này không có sóng di động. Xã không có điện thoại, không internet. “Thấp đèn mà còn đòi đủ thứ. Dân Kala mà chừ thi chạy là đứng nhất”- một thanh niên tên A Lãng Nhất cười nói.

Đâu chỉ chuyện tiền là đủ, là hết chuyện. Cuộc sống, số phận của bao lớp người, bao thế hệ bị cuốn theo “con say thủy điện”, đã và đang bày ra đó.